

## XÂY DỰNG HIỆU QUẢ CỦA HOẠT ĐỘNG DỰ GIỜ

Th.S. Nguyễn Thị Hoài Minh\*

### Tóm tắt

*Hoạt động dự giờ giúp các nhà quản lý giáo dục nắm bắt và phát triển nguồn lực giảng dạy và giúp giáo viên có phản hồi khách quan về phương pháp giảng dạy của mình. Để hoạt động dự giờ có hiệu quả, chúng ta cần xác định cụ thể mục đích dự giờ, xây dựng các tiêu chí đánh giá và đào tạo các kỹ năng cho người dự giờ.*

*Classroom observational activities enable educational managers to understand and develop teachers' profession and enable teachers themselves to get objective feedback about their teaching effectiveness. In order to enhance effective classroom observation, observational aims and criteria should be discussed and agreed; also observers need training for observational skills.*

### Mở đầu

Là giáo viên, bạn cảm thấy như thế nào nếu có người dự giờ lớp của bạn? Và hãy tưởng tượng việc này không chỉ xảy ra một lần mà là nhiều lần trong một năm học. Chắc chắn là câu trả lời còn tùy thuộc vào những tình huống khác nhau – những người đến dự giờ xem những tiết giảng của bạn là ‘mục tiêu’ để học tập hay chỉ xem bạn là ‘đối tượng’ được đánh giá. Nhưng cho dù trong tình huống nào đi chăng nữa, mục đích của việc dự giờ cần được giải thích rõ ràng minh bạch để mang lại những kết quả tích cực, chứ không gây phản ứng tiêu cực, ức chế cho giáo viên đứng lớp.

Hoạt động dự giờ là cần thiết và kết quả dự giờ là một trong những nguồn minh chứng cho năng lực nghề nghiệp của giáo viên. Tuy nhiên, việc dự giờ không hiệu quả sẽ gây lãng phí thời gian và công sức. Có nhiều vấn đề cần được quan tâm như: các thông tin dự giờ được ghi nhận và đánh giá như thế nào? các thông tin đó được sử dụng vào mục đích gì? giáo viên đứng lớp có thể phát triển năng lực chuyên môn của mình như thế nào từ những phản hồi sau khi được dự giờ? v.v.... Trong bài viết này, tác giả tập trung đến hoạt động dự giờ với mục

đích thu thập các dữ liệu về hoạt động dạy và học. Tác giả xin được đề cập đến một số tiêu chí quan trọng để giúp việc dự giờ lớp học có hiệu quả tích cực cho giáo viên và các nhà quản lý giáo dục.

### Thống nhất mục đích dự giờ

Nhìn chung, hoạt động dự giờ định kì hiện nay chỉ mới dừng lại ở việc giáo viên dự giờ hoàn tất biên bản dự giờ, trao đổi rút kinh nghiệm chuyên môn với giáo viên đứng lớp. Kết quả có được, do đó, mang tính chất cá nhân, đơn lẻ giữa người dự giờ và giáo viên. Các thông tin tổng hợp về chuyên môn của đội ngũ giảng viên chưa được thống kê một cách khoa học và công bố cùng với những định hướng để giảng viên xác định được ưu điểm và hạn chế cần khắc phục của mình. Nói một cách khác, mục đích của việc dự giờ chỉ mới hạn chế trong việc giúp giáo viên đứng lớp có được một số phản hồi về phương pháp triển khai bài giảng trong một tiết học, chứ chưa giúp giáo viên đứng lớp có thông tin đầy đủ về hiệu quả giảng dạy của một quá trình, hoặc chưa cho thấy năng lực giảng dạy của mình so với yêu cầu chung. Đồng thời, với hình thức này, các nhà quản lý giáo dục chỉ có thể tập trung vào những giáo viên chưa đạt chuẩn hoặc những giáo viên xuất

\*GVCH Khoa Ngoại Ngữ, Trường Đại học Mở, TP. HCM.

sắc, chứ chưa thể đưa ra các biện pháp hỗ trợ chuyên môn nâng cao chất lượng giáo viên nói chung. Chính vì chỉ chú trọng đến việc ‘đánh giá’ đơn lẻ mà giáo viên không có tâm lí thoải mái khi ‘được’ dự giờ.

Khi nghiên cứu về việc quan sát lớp học, Nunan (1992) đề xuất việc quan sát không lấy các phương pháp (truyền thống hay đổi mới) làm mục đích đánh giá mà tập trung vào hiệu quả của các tình huống trong lớp học đối với việc tiếp thu kiến thức và kỹ năng của người học. Cũng trên quan điểm này, theo Richards và Lockhart (1994), hoạt động dự giờ không nên chỉ dừng lại ở mục đích đánh giá – tìm ra những điểm mạnh, điểm yếu – của mỗi giáo viên, mà cần phải hướng mục tiêu đến việc thu thập thông tin một cách có hệ thống về quá trình dạy của đội ngũ giảng dạy và kết quả học tập của người học. Từ đó, chúng ta mới đánh giá được hiệu quả chung của việc dạy học, cũng như xác định được các vấn đề chính về chuyên môn giảng dạy cần phải được giải quyết. Mục đích chính của việc dự giờ khi đó có thể là: đánh giá hiệu quả của việc sử dụng phương pháp hay kỹ thuật giảng dạy mới đối với kết quả học tập, là mục tiêu nâng cao mức độ tham gia hoạt động lớp cho người học, là tìm kiếm các hoạt động lớp phù hợp với một đối tượng người học nhất định, hay là ghi nhận kỹ thuật quản lí lớp học như thế nào để đạt được mục tiêu đào tạo. Bản thân các giáo viên khi được dự giờ cần biết rõ vị trí, trách nhiệm và quyền lợi của mình khi các thông tin dự giờ được thu thập, phân tích và công khai.

Thông thường, việc xác định mục đích dự giờ được dựa trên các định hướng phát triển chất lượng của chương trình dạy và học. Chất lượng của một chương trình lại được thể hiện trong các chuẩn đầu ra của một môn học, cụ thể hơn là trong mục đích của từng bài học. Nếu

mục đích của bài học là sinh viên nhận thức được một khái niệm mới (mục tiêu kiến thức), thì mục đích của việc dự giờ là quan sát giáo viên tiến hành các bước giúp người học hình thành khái niệm như thế nào. Nếu mục đích của bài học là sinh viên có thể thực hiện một kỹ năng nhất định nào đó (mục tiêu kỹ năng), thì mục đích dự giờ khi đó là quan sát các bước giáo viên hỗ trợ sinh viên vận dụng kiến thức được học giải quyết vấn đề như thế nào. Tóm lại, mục đích của việc dự giờ hướng đến việc đánh giá mức độ hoàn thành của bài học, đánh giá các hoạt động dạy và học đáp ứng như thế nào với mục tiêu bài học đó. Như thế, khi tham gia dự giờ lớp học, người dự giờ cần trao đổi với giáo viên đứng lớp về nội dung và mục tiêu bài học, vị trí của bài học trong toàn bộ chương trình môn học để xác định cho đúng mục đích của việc dự giờ.

#### **Thống nhất các tiêu chí đánh giá giờ học**

Từ kết quả của một nghiên cứu có quy mô đầu tiên về phương pháp giảng dạy tiếng Anh dựa trên việc dự giờ lớp học có tên là Pennsylvania Project (Clark, 1969, trích dẫn bởi Nunan, 1992), chúng ta thấy việc dự giờ có thể không mang lại bằng chứng khoa học nào về chuyên môn nếu chỉ lấy chú ý đến các kỹ thuật giảng dạy đơn lẻ của giáo viên đứng lớp. Mục đích của nghiên cứu này là so sánh phương pháp truyền thống (*the traditional Method*), phương pháp Phản xạ (*the Audio-Lingual Method*) – một phương pháp mới được ưa chuộng vào thời kì đó, và phương pháp Phản xạ + ngữ pháp (*Audiolingual plus grammar*). Nghiên cứu được tiến hành hơn 2 năm tại 58 trường trung học với hơn 2000 giáo viên được dự giờ với hy vọng tìm ra được những bằng chứng cho thấy phương pháp mới mang lại hiệu quả học tập cao hơn. Tuy nhiên, kết quả học tập của người học lại không cho

thấy sự khác biệt giữa một nhóm được học với phương pháp truyền thống và một nhóm được học với 2 phương pháp mới, trong khi đó điểm kiểm tra môn đọc của nhóm học sinh học với phương pháp truyền thống lại có phần nhỉnh hơn. Ngoài ra, từ các biên bản dự giờ của các giáo viên dự giờ lớp học, các nhà nghiên cứu cũng không thể thống kê được những đặc điểm nổi trội của phương pháp này so với phương pháp kia, cũng như không lí giải được nguyên nhân trên quan điểm giáo học pháp. Tuy không thành công trong việc xác định được ưu điểm của phương pháp mới từ nghiên cứu thực nghiệm, nhưng các nhà quản lí giáo dục đã rút ra những bài học lớn về phương pháp nghiên cứu bằng hoạt động dự giờ.

Bài học đó chính là, từ mục đích đã được xác định, thống nhất các tiêu chí dự giờ là hết sức quan trọng. Trong dự án Pennsylvania, do việc nghiên cứu chỉ nhằm vào quan sát phương pháp dạy của giáo viên, nên các nhà nghiên cứu chỉ có thể biết kết quả kiểm tra của người học khá tương đồng nhưng không lí giải được vì sao phương pháp mới chưa tốt hơn hay chưa mang lại kết quả cao hơn phương pháp truyền thống. Như vậy, cần phải có những tiêu chí để quan sát quá trình sử dụng phương pháp triển khai bài học *so với mục đích của bài học* chứ không phải bản thân phương pháp. Xin được lấy một ví dụ, nếu mục tiêu dự giờ là thu thập thông tin cách giáo viên đứng lớp tiến hành các bước giúp người học hình thành khái niệm mới như thế nào, thì các tiêu chí đánh giá dựa vào mục đích có thể là:

- Phương pháp làm nảy sinh nhu cầu nhận thức nơi người học,
- Hoạt động giúp người học khám phá dấu hiệu, thuộc tính và các mối quan hệ,
- Phương pháp dẫn dắt người học vạch ra những nét cơ bản của khái niệm,

- Phương pháp hướng dẫn người học đưa những dấu hiệu bản chất vào định nghĩa,
- Phương pháp đưa khái niệm vừa được học vào hệ thống đã được học,
- Hoạt động thực hành vận dụng khái niệm vừa được học.

Các tiêu chí trên đây lấy người học làm trung tâm và có cơ sở khoa học đảm bảo việc hình thành kiến thức mới nơi người học (Lê Bá Minh, 2009). Như vậy, khi quan sát giáo viên đứng lớp, người dự giờ có thể xem xét từng tiêu chí: phương pháp giáo viên sử dụng trong bài học có làm nảy sinh nhận thức nơi người học hay không? phương pháp đó có giúp người học nhận thấy nhu cầu tiếp thu kiến thức mới? giáo viên tổ chức các hoạt động nào để dẫn dắt người học khám phá khái niệm mới? v.v... Nếu những tiêu chí quan sát được xây dựng trên mục đích bài học một cách rõ ràng như vậy, người dự giờ có thể ghi nhận và đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hoạt động lớp được giáo viên đứng lớp thực hiện trong từng bước. Ngoài ra, hiệu quả của các phương pháp và hoạt động cũng còn được ghi nhận thông qua việc sử dụng thời gian trong lớp, sự phù hợp với trình độ và mức độ tham gia của người học.

Từ một khía cạnh khác, các tiêu chí đánh giá còn giúp các nhà quản lí giáo dục xác định các vấn đề về chuyên môn giảng dạy và đề ra hướng giải quyết. Trong một nghiên cứu dựa vào dự giờ lớp học (Nguyễn Thị Hoài Minh & Nguyễn Như Quỳnh, 2010), với mục đích tìm hiểu việc đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh tại Trường Đại học Mở, các tác giả xác định tiêu chí đánh giá việc đổi mới phương pháp là các hình thức tổ chức hoạt động lớp của giáo viên. Tác giả tham gia dự giờ các lớp học và ghi chép thông tin giờ học theo mẫu sau đây:

**Thông tin chung:**

Lớp: ..... Ngày dự giờ: .....

Giáo viên đứng lớp: .....

Nội dung bài học: .....

Mục đích bài học: .....

(1) Các hoạt động lớp	(2) Loại hoạt động	(3) Thời gian	(4) Nhận xét
Ví dụ: <i>Sinh viên đóng vai theo đôi dựa trên tình huống cho sẵn.</i>	<i>Sử dụng (chức năng) ngôn ngữ một cách sáng tạo</i>	<i>10 phút</i>	<i>Sinh viên chưa hiểu cách đóng vai. GV nên cùng SV phân tích tình huống, kiểm tra xem SV đã hiểu nhiệm vụ của bài tập chưa, hoặc làm mẫu.</i>

Từ biên bản dự giờ, cột (1), (2) và (3) cung cấp thông tin cho phân nhận xét của người dự giờ ở cột (4). Nội dung của các cột thông tin chính là các tiêu chí của mục tiêu nghiên cứu dự trên các hoạt động lớp. Thông qua phân tích thông tin ghi nhận về các hoạt động lớp và thời gian thực hiện các loại hoạt động, các tác giả của nghiên cứu có thể nhận ra mức độ áp dụng phương pháp mới còn hạn chế, chưa đủ để hình thành kỹ năng suy nghĩ độc lập và tự học bền vững cho người học. Từ đó, có thể nhận thấy rằng giáo viên cần được bồi dưỡng thêm về cách tổ chức hoạt động lớp từ tài liệu học tập sao cho người học có thể phát huy tính độc lập, sáng tạo trong việc sử dụng ngôn ngữ của mình.

Cuối cùng, sau khi xác định mục đích và các tiêu chí, những mẫu biên bản chi tiết và có trọng tâm cần được thiết kế để người dự giờ có cơ sở thu thập thông tin và trao đổi với giáo viên đứng lớp về bài học. Tùy theo đặc điểm và chuẩn đầu ra của môn học, các mẫu biên bản sẽ được quyết định bởi hội đồng chuyên môn. Quan trọng hơn, cả người dự giờ và người được dự giờ cần phải biết và hiểu rõ tất cả các tiêu chí đó.

**Đảm bảo năng lực và trách nhiệm của người dự giờ**

Nếu như việc xác định mục đích và tiêu chí giúp hoạt động dự giờ có tính chất định hướng, thì kỹ năng quan sát lớp học của người dự giờ là một kỹ năng quan trọng và cần phải được kiểm soát tốt để hoàn tất mục tiêu tích cực của việc dự giờ. Người dự giờ không chỉ có trách nhiệm đánh giá giờ học mà còn phải ghi chép các thông tin - minh chứng cho việc đánh giá liên quan đến các tiêu chí một cách khách quan và khoa học. Thông thường thì các nhận xét, đánh giá chung chung, hay các phê bình quá chi tiết không cung cấp được những thông tin cần thiết để đánh giá chất lượng bài học. Một vấn đề thường phát sinh trong hoạt động dự giờ là khi tham gia dự giờ và đánh giá, người dự giờ khó có thể tránh được những nhận xét mang tính chủ quan cho dù có dựa trên các tiêu chí và mục tiêu bài học. Trong một chừng mực nào đó, các nhận xét có tính chủ quan có thể thuyết phục, nhưng tính chủ quan có thể dẫn đến bất đồng ý kiến giữa người dự giờ và giáo viên đứng lớp. Vì vậy, việc ghi nhận các thông tin minh chứng cho việc đánh giá là hết sức cần thiết.

Một lần nữa, để việc dự giờ có hiệu quả, bên cạnh việc hiểu được mục đích và tiêu chí đánh giá, người dự giờ cần có kỹ năng quan sát và ghi chép thông tin chính xác bên cạnh việc đưa ra những nhận xét cá nhân. Nói một cách khác, những nhận xét cá nhân của người dự giờ cần phải dựa trên những minh chứng cụ thể và trung thực. Xin được nhắc lại một số kết quả từ nghiên cứu tổng kết các biên bản dự giờ của Khoa Ngoại Ngữ trong học kì I năm học 2008 - 2009 (Nguyễn Thanh Tùng, 2009). Biên bản dự giờ thể hiện các tiêu chí đánh giá, phần nhận xét của người dự giờ, và các đề xuất của người dự giờ đối với giáo viên đứng lớp theo mẫu sau đây:

cực đối với hoạt động dạy của giáo viên và hoạt động học của sinh viên. Như vậy, khi quan sát tổng hợp các nhận xét, có thể thấy các nhận xét rất đơn lẻ, manh mún, mang tính chủ quan của người dự giờ, thiếu thông tin miêu tả mục đích, nội dung của giờ học. Đáng chú ý hơn là không thể kết luận mức độ hoàn thành bài giảng của mỗi giáo viên. Ngoài ra, người quan sát lại rất ít chú ý đến phần nhận xét chung của trong biên bản. Vấn đề này không cho phép tác giả của nghiên cứu có được những khám phá về chất lượng hay hiệu quả của việc học, mà chỉ có thể có được một số thống kê với thông tin khá rời rạc về tập thể giáo viên đứng lớp. Do đó, kết quả tổng hợp vẫn là một ẩn số về tình hình giảng dạy và chất lượng giảng dạy.

### Thông tin chung:

Ngày dự giờ: ..... Thời gian: .....

Lớp: ..... Giáo viên đứng lớp: .....

Người dự giờ: .....

(1) Vấn đề quan sát	(2) Điểm mạnh	(3) Đề nghị
Ví dụ: 1. <i>Giáo án (lựa chọn mục tiêu, lựa chọn nội dung và tài liệu, lựa chọn phương pháp)</i> 2. <i>Kỹ thuật (giới thiệu bài học, tính mạch lạc, ...)</i>	- <i>Tốt</i> - <i>Sinh động</i> - <i>Cách đặt câu hỏi tốt</i> - <i>Phát âm chuẩn</i> - ...	

Như vậy, các tiêu chí quan sát được xác định khá rõ ràng ở cột (1). Tuy nhiên, nếu người dự giờ chỉ cho nhận xét chung chung, mang tính ngẫu nhiên, không bám sát tất cả các tiêu chí, mỗi người quan sát lại có những trọng tâm quan sát khác nhau như ví dụ ở cột (2), người tổng kết kết quả dự giờ khó có thể khái quát hóa các vấn đề chuyên môn. Các nhận xét từ biên bản dự giờ trong nghiên cứu chỉ có thể được chia thành 2 nhóm: các nhận xét tích cực và các nhận xét tiêu

Như vậy, bản thân những người dự giờ cần phải có trách nhiệm và khả năng ghi nhận và nhận xét đúng về các tình huống lớp học, phân tích đúng mục tiêu bài học để có thể đưa ra những nhận định chính xác, phản ánh chân thực và toàn diện hiệu quả của một giờ học bất kì, cho phép các kết quả tổng hợp của việc dự giờ – khi được công bố – có thể định hướng phát triển năng lực nghề nghiệp tốt cho những người được dự giờ.

### Kết luận

Dự giờ lớp học là một phương pháp nhằm giúp các nhà quản lý giáo dục có thể đánh giá chất lượng giảng viên, đồng thời cho phép giảng viên có thể nhận được đánh giá khách quan về hiệu quả công tác giảng dạy của mình. Trong nỗ lực nâng cao chất lượng dạy và học, việc dự giờ còn nhằm mục đích thu thập thông tin để định hướng đào tạo và nâng cao chất lượng của đội ngũ giảng viên nói chung, và cải tiến chương trình nói riêng. Để hoạt động dự giờ đạt được những mục tiêu đó, việc thống nhất và công khai thông tin mục đích, tiêu chí, và phương pháp đánh giá là hết sức cần thiết để tránh lãng phí thời gian và công sức của giảng viên.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Bá Minh. (2009). *Tâm lý lứa tuổi và Tâm lý học sư phạm*. Nxb Giáo dục Việt Nam.
2. Nguyễn Thị Hoài Minh & Nguyễn Như Quỳnh. (2010). Tạp chí Khoa học Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, số 2 (17). *Tìm hiểu việc đổi mới phương pháp giảng dạy tiếng Anh thông qua việc quan sát hoạt động lớp*, trang 120-129.
3. Nguyễn Thanh Tùng. (2009). Kỹ yếu Đổi mới Phương pháp Giảng dạy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh. *Classroom Observation and Research on Learner-focused Education in English Teaching Practice*, trang 43-51.
4. Nunan, David. (1992). *Research Methods in Language Learning*. Cambridge University Press.
5. Richards, J.C. & Lockhart, Charles. (1994). *Reflective Teaching in Second Language Classroom*. Cambridge University Press.